



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và quy định pháp luật có liên quan;

- Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương ngày 29/4/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được tổ chức theo hình thức trực tuyến, địa điểm điều hành đại hội: Hội trường Công ty, số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP. Hà Nội. Tại thời điểm 11 giờ 02 phút ngày 29 tháng 4 năm 2022 có 109 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 4.382.901 cổ phần, đạt 83,4838% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021:

+ Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức	8.532.585.838
+ Trích lập các quỹ:	
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	853.258.584
<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	426.629.292
+ Chi trả cổ tức	13,5%



- Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021: Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là 76.840.000 đồng (= 0,9%/ Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)

3. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu quan trọng, bao gồm:

- Tổng doanh thu:	311.000.000.000 VNĐ
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	11.886.608.179 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế:	9.509.286.543 VNĐ
- Tỷ lệ chi trả cổ tức:	15%

4. Thông qua Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022: 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

5. Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2021.

6. Thông qua Báo cáo của BKS năm 2021.

7. Thông qua Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn.

8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để tiến hành hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

9. Thông qua Tờ trình về việc đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thông qua.

Đại hội giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Bùi Đình Tráng

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Đặng Văn Thông



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Tên Doanh nghiệp:	Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
Địa chỉ:	Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, tp. Hà Nội
Giấy chứng nhận ĐKKD:	Số: 0100101611. Do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu 05/6/2006, thay đổi lần 5 ngày 22/4/2022
Thời gian họp:	Bắt đầu lúc 8 giờ 00 phút ngày 29/4/2022.
Địa điểm điều hành ĐH trực tuyến:	Tại Hội trường tầng 4 - Trụ sở Công ty tại: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, tp. Hà Nội
Chương trình và nội dung đại hội:	Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (được đính kèm Biên bản này)
Chủ tọa đại hội:	Ông Đặng Văn Thông - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.
Thư ký đại hội:	Ông: Bùi Đình Tráng Bà: Đặng Quỳnh Trang
Số đại biểu tham dự:	Tại thời điểm 8 giờ 06 phút, ngày 29/4/2022 có 103 cổ đông và người đại diện (được cổ đông ủy quyền) tham dự, với số cổ phần là 4.257.614 cp, đạt 81.0974 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian):

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban Tổ chức tiến hành hướng dẫn, cập nhật số liệu cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.
2. Đại diện Ban tổ chức làm lễ chào cờ, tuyên bố khai mạc Đại hội.
3. Ông Lê Ngọc Diệp - Trưởng Ban kiểm soát Công ty, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông: Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tính hợp lệ của Đại hội.
4. Ban Tổ chức giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội và mời Ông Đặng Văn Thông - Ủy viên HĐQT lên làm Chủ tọa Đại hội.
5. Ông Đặng Văn Thông - Chủ tọa Đại hội tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội và mời ông Phan Văn Tùng - Chủ tịch HĐQT và Ông Vũ Thiện Giáo - Thành viên HĐQT Công ty Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhiệm kỳ 2021 - 2026 lên bàn Chủ tịch đoàn để cùng điều hành Đại hội.
6. Ông Đặng Văn Thông - Chủ tọa Đại hội đề cử, giới thiệu ông Bùi Đình Tráng - Trưởng Phòng TCHC và bà Đặng Quỳnh Trang - Chuyên viên Phòng Kinh doanh làm thư ký Đại hội.
7. Ông Đặng Văn Thông - Chủ tọa Đại hội đề cử, giới thiệu Ban Kiểm phiếu phục vụ cho Đại hội gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phân công
1.	Bà Doãn Thị Hằng	Trưởng Phòng Kinh doanh	Trưởng ban
2.	Ông Nguyễn Hữu Hưng	Chuyên viên phòng KD	Thành viên
3.	Ông Nguyễn Công Minh	Trợ lý TGD	Thành viên

8. Ông Phan Văn Tùng - Chủ tịch HĐQT, thành viên Đoàn chủ tịch đọc Chương trình Đại hội.
9. Ông Vũ Thiện Giáo - Thành viên Đoàn chủ tịch đọc Quy chế làm việc tại Đại hội.
10. Ông Phan Văn Tùng thay mặt Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội biểu quyết 03 nội dung gồm:
 - + Chương trình của Đại hội.
 - + Quy chế tổ chức họp Đại hội cổ đông trực tuyến.
 - + Danh sách Ban kiểm phiếu.

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tại thời điểm 8 giờ 29 phút, ngày 29/4/2022 có 103 cổ đông và người đại diện (được cổ đông ủy quyền) tham dự, với số cổ phần là 4.257.614 cp, đạt 81.0974 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 81 đại diện cho 4.257.614 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 60 đại diện cho 3.958.086 phiếu biểu quyết, chiếm 92,9649% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 21 đại diện cho 299.528 phiếu biểu quyết, chiếm 7,0351% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

- Nội dung 01: Chương trình của Đại hội đã được thông qua với tỉ lệ 92,9649%
- Nội dung 02: Quy chế tổ chức họp Đại hội cổ đông trực tuyến đã được thông qua với tỉ lệ 92,9649%
- Nội dung 03: Danh sách Ban kiểm phiếu đã được thông qua với tỉ lệ 92,9649%

(Có biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông bắt đầu chương trình và nội dung Đại hội.

II. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Đặng Văn Thông trình bày Báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
2. Bà Lương Thị Tú: Trình bày báo cáo tài chính năm 2021 (tóm tắt), kết quả SXKD năm 2021; Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021; Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021. Phương án SXKD 2022; Dự kiến tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022.
3. Ông Đỗ Đức Cơ: Trình bày báo cáo năm 2021 của HĐQT.
4. Ông Lê Ngọc Diệp: Trình bày báo cáo năm 2021 của Ban Kiểm soát.
6. Ông Phan Văn Tùng: Trình bày Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn.
7. Ông Lê Ngọc Diệp: Đọc Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022.
8. Ông Đặng Văn Thông: Đọc Tờ trình thông qua việc đầu tư dự án Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

III. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tại thời điểm 11 giờ 02 phút, ngày 29/4/2022 có 109 cổ đông và người đại diện (được cổ đông ủy quyền) tham dự, với số cổ phần là 4.382.901 cp, đạt 83,4838 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Bà Doãn Thị Hằng và các thành viên Ban kiểm phiếu đã hướng dẫn các

cổ đông biểu quyết các vấn đề tại đại hội.

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 87 đại diện cho 4.382.901 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 77 đại diện cho 4.323.548 phiếu biểu quyết, chiếm 98,6458% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu về: 10 đại diện cho 59.353 phiếu biểu quyết, chiếm 1,3542% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

- Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 đã được thông qua với tỉ lệ 98,2306%
- Nội dung 02: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được thông qua với tỉ lệ 98,6458%
- Nội dung 03: Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được thông qua với tỉ lệ 98,2306%
- Nội dung 04: Thông qua Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 đã được thông qua với tỉ lệ 98,2397%
- Nội dung 05: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 đã được thông qua với tỉ lệ 98,6458%
- Nội dung 06: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 đã được thông qua với tỉ lệ 98,6458%
- Nội dung 07: Thông qua Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn đã được thông qua với tỉ lệ 98,2306%
- Nội dung 08: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 đã được thông qua với tỉ lệ 98,2306%
- Nội dung 09: Thông qua tờ trình về việc đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa đã được thông qua với tỉ lệ 98,2306%

(Có biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo)

V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI, THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông Bùi Đình Tráng - Thư ký Đại hội: Đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

2. Bà Doãn Thị Hằng tiếp tục điều hành xin ý kiến Đại hội biểu quyết Nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Theo báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tại thời điểm 11 giờ 39 phút, ngày 29/4/2022 có 109 cổ đông và người đại diện (được cổ đông ủy quyền) tham dự, với số cổ phần là 4.382.901 cp, đạt 83,4838 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 87 đại diện cho 4.382.901 phiếu biểu quyết, chiếm 100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 77 đại diện cho 4.295.506 phiếu biểu quyết, chiếm 98,0060% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không thu về: 10 đại diện cho 87.395 phiếu biểu quyết, chiếm 1,9940% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

- Nội dung 01: Thông qua Nghị quyết đại hội đã được thông qua với tỉ lệ 97,5908%
- Nội dung 02: Thông qua Biên bản Đại hội đã được thông qua với tỉ lệ 97,9969%

(Có biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo)

3. Chủ tọa Đại hội: Ông Đặng Văn Thông tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội Kết thúc hồi 11 giờ 50 phút ngày 29/4/2022.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Bùi Đình Tráng

Đặng Quỳnh Trang

Đặng Văn Thông

Tài liệu đính kèm Biên bản:

- Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;

- Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Đại hội thông qua;

- Tài liệu báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022;



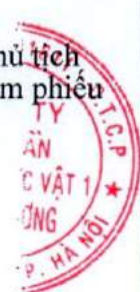
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-24-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-24-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
Ngày 29 tháng 4 năm 2022

TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
1	7:30 - 8:00	Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	Ban tổ chức
2	8:00 – 8:05	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
3	8:05 – 8:10	Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu	Ban kiểm soát
4	8:10 – 8:15	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ban tổ chức
5	8:15 – 8:20	Giới thiệu Đoàn chủ tịch Giới thiệu Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
6	8:20 – 8:25	Thông qua chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
7	8:25 – 8:35	Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội	Đoàn chủ tịch
8	8:35 – 9:00	Báo cáo hoạt động SXKD năm 2021. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022	Đại diện HĐQT
9	9:00 – 9:20	Báo cáo: 1. Báo cáo tài chính năm 2021 (tóm tắt) - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021 - Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 - Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 2. Phương án SXKD năm 2022 Dự kiến tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022	Kế toán trưởng Công ty
10	9:20 – 9:30	Báo cáo của HĐQT năm 2021	Đại diện HĐQT
11	9:30 – 9:40	Báo cáo của BKS năm 2021	Trưởng ban kiểm soát
12	9:40 – 9:50	Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn	Chủ tịch HĐQT



TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
13	9:50 – 10:00	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022	Ban kiểm soát
14	10:00 – 10:15	Tờ trình đầu tư dự án xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa	Đoàn chủ tịch
15	10:15 – 10:45	Thảo luận các nội dung trong chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
16	10:45 – 11:00	<p>Biểu quyết các nội dung của Đại hội, gồm:</p> <p>1. Báo cáo hoạt động SXKD năm 2021. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022</p> <p>2. Báo cáo tài chính năm 2021</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2021 - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021 - Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 <p>3. Phương án sản xuất, kinh doanh năm 2022</p> <p>4. Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022</p> <p>5. Báo cáo của HĐQT năm 2021</p> <p>6. Báo cáo của BKS năm 2021</p> <p>7. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn</p> <p>8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022</p> <p>9. Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa</p>	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu 
17	11:00 – 11:10	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Nghị quyết Đại hội - Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội 	Chủ tọa Đại hội Ban kiểm phiếu
18	11:10 – 11:25	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký Đại hội
19	11:25 – 11:30	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội

BAN TỔ CHỨC



QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
(Theo hình thức trực tuyến)

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 29/4/2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (BT1), (sau đây gọi là “Đại hội”).

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp”); Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Luật Chứng khoán năm 2019;

3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

4. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

5. Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (sau đây gọi là “Điều lệ Công ty”).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. “Đại hội trực tuyến” là cuộc họp Đại hội được tổ chức dưới hình thức họp trực tuyến để cổ đông tham dự và thực hiện quyền biểu quyết của mình.

2. “Bỏ phiếu điện tử” là việc cổ đông/người đại diện theo ủy quyền kết nối internet và thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

3. “Hệ thống bỏ phiếu điện tử” là hệ thống EzGSM mà Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (sau đây gọi là “Công ty”) cung cấp cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền để tham dự và thực hiện các quyền liên quan khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

4. “Yếu tố định danh” là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.

5. “Xác thực” là để kiểm tra, xác minh thông tin của đối tượng có đúng là thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.

Điều 4. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội

Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội ngày 18/03/2022.

Điều 5. Quy định về ủy quyền tham dự Đại hội

Cổ đông có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự Đại hội. Việc ủy quyền phải tuân thủ quy định về ủy quyền dự họp của Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy định pháp luật khác có liên quan và phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty.

Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

1. Quyền của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

b) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung Chương trình Đại hội.

2. Nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội theo hình thức trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử. Việc đăng ký dự họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế này;

b) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu; không sao chép, ghi âm, cung cấp thông tin cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa Đại hội cho phép;

c) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải tuân thủ quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

d) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải đảm bảo quy định về công tác phòng chống dịch bệnh; đảm bảo an ninh, an toàn mạng.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Hội đồng quản trị quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của văn bản ủy quyền của cổ đông;
2. Kiểm tra tư cách đại biểu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp;
3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu dự Đại hội.

Điều 8. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội, trước Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Đoàn thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Đoàn thư ký

1. Chủ tọa Đại hội có chức năng điều khiển Đại hội;
2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

a) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5. Đoàn thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 18/3/2022) để họp Đại hội.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội diễn ra trong buổi sáng ngày 29/4/2022.

2. Hình thức đăng ký tham dự và bỏ phiếu điện tử tại Đại hội trực tuyến được quy định cụ thể tại *Phụ lục I: Quy chế hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử ban hành kèm theo Quy chế này.*

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của Quy chế này.

Điều 12. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này, thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Chương IV. NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

Điều 13. Nguyên tắc biểu quyết

Tất cả các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến của tất cả cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội. Mỗi nội dung biểu quyết có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu/người đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 14. Cách thức biểu quyết

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) các nội dung trong chương trình nghị sự tại Đại hội thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tuân thủ theo quy định tại Quy chế hướng dẫn tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tại Phụ lục I Quy chế này.

Điều 15. Thể lệ và kết quả biểu quyết

1. Mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đại diện được đại diện tham dự họp theo đăng ký tham dự Đại hội.

2. Kết quả biểu quyết

2.1. Các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2.2. Các nội dung còn lại trong Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2.3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Chương V. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI

Điều 16. Biên bản họp Đại hội

Nội dung họp Đại hội phải được lập thành Biên bản. Biên bản họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc họp Đại hội. Biên bản có chữ ký của Chủ tọa Đại hội và Đoàn thư ký. Biên bản họp Đại hội là cơ sở để ban hành các Nghị quyết của Đại hội.

Chương VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 06 Chương, 17 Điều, 01 Phụ lục và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng

PHỤ LỤC I. QUY CHẾ HƯỚNG DẪN THAM DỰ ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của đại biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. “Đại biểu” là cổ đông và đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.
2. “Sự kiện bất khả kháng” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập Đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

Điều 3. Điều kiện, cách thức tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Điều kiện tham dự

- Đại biểu có tên trong danh sách cổ đông (DSCĐ) có quyền dự Đại hội được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty hoặc được ủy quyền hợp lệ tham dự cuộc họp;
- Đại biểu có thiết bị điện tử có kết nối được mạng internet bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính, điện thoại di động, các thiết bị điện tử khác có kết nối được internet.

2. Cách thức tham dự

- Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự Đại hội của Công ty được cung cấp **một** và **chỉ một tên** đăng nhập, mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống. Công ty sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại Đại hội nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập.

- Cổ đông không thông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên nhận ủy quyền không phải cổ đông của Công ty, sau khi nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền có xác nhận hợp lệ, Công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên nhận ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực

hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Văn bản ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức ủy quyền; cá nhân, tổ chức được ủy quyền; số lượng cổ phần được ủy quyền; thông tin cá nhân để định danh, tối thiểu gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, số điện thoại di động/hòm thư điện tử (địa chỉ email)/địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc). Công ty cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền theo thông tin ủy quyền do cổ đông cung cấp và được thực hiện như hình thức gửi thông báo mời họp cho cổ đông (thông qua thư mời/ hòm thư điện tử). Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về công ty.

Điều 4. Cung cấp thông tin đăng nhập vào hệ thống Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập để tham dự Đại hội trực tuyến sẽ được cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do công ty quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

2. Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Đại biểu có nghĩa vụ cung cấp lại thông tin cá nhân để định danh, Công ty có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc).

3. Công ty khuyến nghị đại biểu khi nhận được thông tin đăng nhập bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham dự Đại hội trực tuyến

1. Đại biểu tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

2. Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của đại biểu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của đại biểu. Đại biểu chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của đại biểu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

3. Đại biểu phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị

lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Công ty nhận được thông báo của đại biểu nếu như nguyên nhân là do Đại biểu.

Điều 6. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội trực tuyến

Đại biểu được tính là dự họp Đại hội dưới hình thức tham dự trực tuyến tại thời điểm Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả công khai tại Đại hội là cổ đông và đại diện được ủy quyền đã thực hiện Đăng ký dự họp trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

Điều 7. Thực hiện ủy quyền trực tuyến

1. Cổ đông ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần sở hữu cho duy nhất một cá nhân khác thay mặt tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội.

2. Trường hợp cổ đông là tổ chức thì số lượng người đại diện theo ủy quyền được quy định theo khoản 2, 3 điều 14 Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty.

3. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.

- Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.

- Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước 17 giờ 00 phút ngày 26/4/2022.

4. Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã được phê duyệt ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho công ty trước lúc Đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

5. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết với bất kỳ nội dung nào trong Chương trình Đại hội.

Điều 8. Thảo luận tại cuộc họp Đại hội trực tuyến

1. Việc thảo luận tại Đại hội trực tuyến do Chủ tọa hoặc người đại diện Ban tổ chức Đại hội điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đối với đại biểu tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, cổ đông và đại diện được ủy quyền gửi câu hỏi về Công ty thông qua hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến hoặc hình thức khác được Công ty hướng dẫn trong Thông báo

mời họp. Đoàn thư ký Đại hội có trách nhiệm lưu lại tên đại biểu, mã đại biểu (nếu có) và nội dung câu hỏi.

3. Tùy vào thời điểm tổ chức Đại hội, Ban tổ chức Đại hội có thể lựa chọn kênh trực tuyến phù hợp để đại biểu tham dự Đại hội có thể phát biểu, nêu ý kiến và nhận được giải đáp từ phía Công ty.

4. Ngôn ngữ sử dụng để trao đổi, thảo luận, gửi câu hỏi và trả lời là tiếng Việt Nam.

Điều 9. Nguyên tắc và cách thức thực hiện bỏ phiếu điện tử

1. Sau khi nhận được tên đăng nhập và mật khẩu vào hệ thống Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, đại biểu có quyền truy cập và biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội từ thời điểm 7 giờ 30 phút ngày 28/4/2022. Kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các đại biểu.

2. Đại biểu bỏ phiếu biểu quyết theo từng nội dung trong chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, đại biểu nhấn “Biểu quyết” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.

3. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội thông qua, đại biểu có thể tiến hành biểu quyết bổ sung. Nếu các đại biểu không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.

4. Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

Điều 10. Cách thức kiểm phiếu

Phiếu biểu quyết của mỗi đại biểu đều được hệ thống ghi nhận theo: số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.

Điều 11. Các sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của công ty như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục sự cố và Đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm gặp sự cố.

2. Trường hợp sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất

cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội đồng cổ đông được triệu tập gần nhất./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phan Văn Tùng





BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-24-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-24-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

Phần thứ nhất
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN TÁC ĐỘNG ĐẾN KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình kinh tế xã hội và sản xuất nông nghiệp

Đại dịch COVID-19 kéo dài đẩy kinh tế thế giới rơi vào trạng thái khủng hoảng trầm trọng nhất kể từ năm 1930, kéo tăng trưởng xuống mức âm 3,1% năm 2020 do gián đoạn chuỗi cung ứng, các biện pháp phòng vệ trước dịch bệnh và ảnh hưởng của nó đến các hoạt động kinh tế trên quy mô toàn cầu. Năm 2021, dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp với những biến thể mới, cản trở đà phục hồi của kinh tế thế giới. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế năm 2021 chỉ đạt 2,58%, thấp nhất trong vòng 30 năm qua. Mặt khác, dịch bệnh kéo dài “bào mòn” sức lực của nhiều doanh nghiệp trong nước. Theo số liệu của Tổng Cục thống kê, có 119.828 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể trong năm 2021, tăng 17,8% so với năm 2020; trong số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường có tới 54.960 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh (chiếm 45,9%), tức là chưa rời thị trường mà tiếp tục “đóng băng”, chờ đợi thời điểm thích hợp để tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới, tăng 18% so với năm 2020.

Năm 2021 là một năm vô cùng khó khăn và thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam, dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ quý III/2021 tại nhiều địa phương, đặc biệt tại một số tỉnh thành trọng điểm kinh tế của cả nước phải thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội nghiêm ngặt để đảm bảo an toàn sức khỏe cho người dân, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp hoặc tạm dừng sản xuất khiến tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao, đời sống của người lao động bấp bênh. Tuy nhiên với những chỉ đạo, giải pháp quyết liệt của các hệ thống chính trị trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế”, nền kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng dương.

Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, năng suất của phần lớn cây trồng đạt khá so với năm trước, chăn nuôi tăng trưởng ổn định, kim ngạch xuất khẩu một số nông sản năm 2021 tăng cao góp phần duy trì nhịp tăng trưởng của



cả khu vực. Ngành nông nghiệp tăng 3,18%, đóng góp 0,29 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 3,88%, đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 1,73%, đóng góp 0,05 điểm phần trăm. Trong bối cảnh dịch Covid-19 làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, lĩnh vực nông nghiệp vẫn đạt được những kết quả rất tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh một số điểm sáng vẫn còn nhiều nỗi lo, nhiều mặt hàng nông sản chưa có chỗ đứng trên thị trường, chủ yếu xuất khẩu qua đường tiểu ngạch nên phải đối mặt với nhiều rủi ro.

2. Tình hình dịch hại và bảo vệ thực vật

Theo đánh giá chung của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong năm 2021, các đối tượng sinh vật gây hại chính như bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, bệnh đốm sọc vi khuẩn hại lúa; bệnh greening trên cây có múi; bọ cánh cứng hại dứa; bệnh nứt thân xì mũ sần riêng; bệnh khảm lá sắn...có xu hướng gia tăng mức độ hại và luôn có nguy cơ bùng phát dịch tại nhiều địa phương trên cả nước.

- *Trên cây lúa:* Hầu hết các đối tượng sinh vật gây hại chủ yếu trên lúa như sâu năn, bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, ốc bươu vàng,... hại tăng; sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu đục thân 2 chấm, bệnh lem lép hạt, bệnh khô vằn, chuột... giảm.

- *Tình hình sinh vật gây hại trên cây trồng khác:* Năm 2021, hầu hết các đối tượng gây hại trên cây rau màu, cây ăn quả và cây công nghiệp đều có xu hướng giảm so với năm 2020.

3. Các yếu tố ảnh hưởng nhiều đến sản xuất kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh bị nhiều hạn chế do giãn cách phòng chống dịch bệnh.

- Mua bán nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất gặp nhiều khó khăn.

- Chi phí lưu thông hàng hóa tăng.

- Giá cả nguyên liệu, vật tư cho sản xuất tăng.

- Phát sinh nhiều chi phí cho công tác đảm bảo an sinh, sức khỏe người lao động

- Việc chuyển sang làm việc online trong thời gian giãn cách xã hội tuy đã góp phần đẩy lùi nguy cơ bùng phát dịch bệnh nhưng cũng gây ra nhiều bất cập trong giải quyết công việc.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2021

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn: Nguyên liệu đầu vào giá tăng cao, khó khăn trong vận tải quốc tế, làm việc giãn cách trong thời điểm dịch bệnh căng thẳng nhưng với sự chỉ đạo quyết liệt kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nên kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2021 đạt được kết quả khá lạc quan so tình hình chung và với kế hoạch đề ra.

Công tác nhập khẩu và mua nguyên liệu cho sản xuất:

a. Nhập ngoại nguyên liệu, thành phẩm:

- Tổng số lô hàng nhập khẩu: 73 lô
- Số lượng nhập: 995,9 tấn
- Giá trị: 5,4 triệu USD.

b. Nhập nội:

- Số lô nhập: 49 lô
- Số lượng: 463,7 tấn
- Giá trị: 38,1 tỷ VNĐ

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	TH 2021 so TH 2020 (%)	TH 2021 so KH 2021 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	331.735.090.042	306.000.000.000	301.730.191.201	90,95	98,60
2	Tổng chi phí	317.838.118.309	292.709.840.862	290.3974.618.109	91,54	99,40
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.869.971.733	13.290.159.138	10.755.573.092	77,54	80,93
4	Thuế TNDN	2.833.631.467	2.658.031.828	2.208.027.254	77,92	83,07
5	Nộp ngân sách	10.635.127.158	11.000.000.000	7.899.894.308	74,28	71,82
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.063.340.266	10.632.127.310	8.547.545.838	77,26	80,39
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.107	2.025	1.628	77,27	80,40
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.572.360	10.337.838	9.074.232	105,85	87,78

Năm 2021 doanh số đạt 98,6% so với kế hoạch, giảm 9% so với năm 2020; lợi nhuận sau thuế đạt được 81% và lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 80,4 % so với kế hoạch.

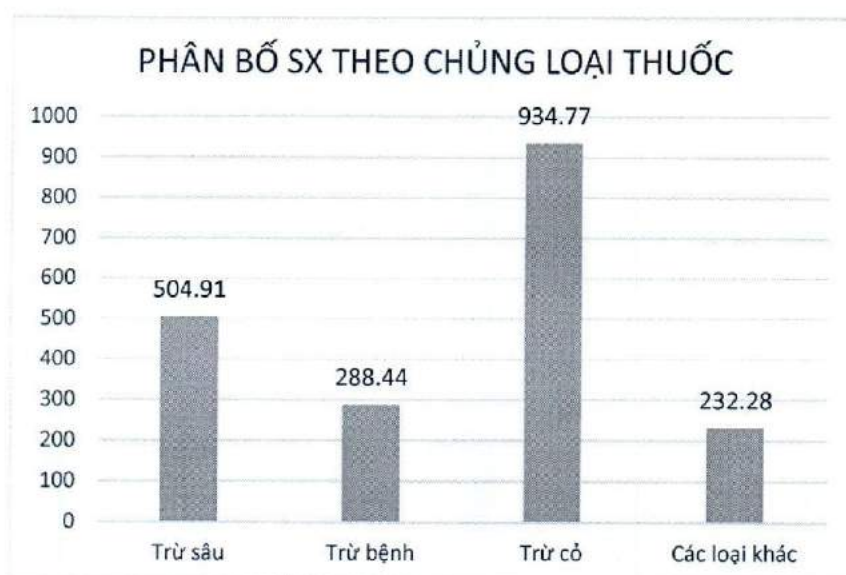
1.2. Kết quả sản xuất năm 2021

Sản xuất trong năm 2021 của toàn Công ty đạt 1.960,4 tấn bằng 69% so với sản lượng sản xuất của năm 2020. Cụ thể như sau:

1.2.1. Phân bố sản xuất theo chủng loại thuốc:

Đơn vị tính: tấn

TT	Loại thuốc	Chi nhánh Hải Phòng	Chi nhánh Đà Nẵng	Chi nhánh Phía Nam	Tổng số
1	Thuốc trừ sâu	296,61	25,79	182,51	504,91
2	Thuốc trừ bệnh	181,20	0	107,24	288,44
3	Thuốc trừ cỏ	239,80	660,74	34,23	934,77
4	Loại khác	192,34	0	39,94	232,28
	Cộng	909,95	686,53	304,03	1.960,40



- Cơ cấu sản xuất: Tập trung nhiều trong sản xuất thuốc trừ cỏ, chiếm tỷ lệ lớn 47,7%; thuốc trừ sâu chiếm 25,8%; trừ bệnh chiếm 14,7%.

- Sản lượng sản xuất năm 2021 giảm, chỉ bằng 69% so với năm 2020 do gặp nhiều khó khăn bởi dịch bệnh, khó khăn mua nguyên liệu từ nước ngoài, sản xuất tạm dừng, lưu thông nội địa bị gián đoạn....

1.2.2. Công tác sản xuất chế biến:

Đơn vị tính: tấn

STT	Loại thuốc	Chi nhánh Hải Phòng	Chi nhánh Đà Nẵng	Chi nhánh Phía Nam	Cộng
1	Thuốc trừ sâu	164,48	0	59,53	224,01
2	Thuốc trừ bệnh	40,04	0	0	40,04
3	Thuốc trừ cỏ	62,17	196,98	0	259,15
4	Thuốc khác	32,17	0	8,74	40,90
	TỔNG CỘNG	298,86	196,98	68,27	564,11

Sản lượng sản xuất chế biến năm 2021 đạt 564,11 tấn, trong đó:

- Thuốc trừ sâu: 39,7%
- Thuốc trừ bệnh: 7,1%
- Thuốc trừ cỏ: 45,9%
- Thuốc khác: 7,3%

1.2.3. Công tác sản xuất sang chai, đóng gói:

Công tác sản xuất sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật của Công ty năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: tấn

STT	Loại thuốc	CN Hải Phòng	CN Đà Nẵng	CN Phía Nam	Cộng
1	Trừ sâu	132,13	25,79	122,98	280,89
2	Trừ bệnh	141,16	0	107,24	248,40
3	Trừ cỏ	177,63	463,76	34,23	675,62
4	Thuốc khác	160,17	0	31,2	191,38
TỔNG CỘNG		611,09	489,55	295,65	1.396,29

Tổng lượng thuốc BVTV **sang chai, đóng gói** của toàn Công ty là: **1.396,29 tấn**, trong đó:

- Thuốc trừ sâu: 20,1%
- Thuốc trừ bệnh: 17,8%
- Thuốc trừ cỏ: 48,4%
- Các loại thuốc khác: 13,7%

2. Đầu tư cho sản xuất kinh doanh

Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện:

- Đăng ký được 03 sản phẩm mới vào danh mục.
- Triển khai phần mềm quản lý doanh nghiệp, xây dựng website mới đáp ứng cho việc chuyển đổi số doanh nghiệp.

- Hoàn thành thủ tục thuê đất, xin cấp giấy phép đầu tư cho dự án xây dựng NHÀ MÁY CHẾ BIẾN GIỐNG CÂY TRỒNG VÀ GIA CÔNG, SANG CHAI, ĐÓNG GÓI VẬT TƯ BẢO VỆ THỰC VẬT tại Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Thực hiện các thủ tục: Xây dựng, môi trường, PCCC... để tiến hành triển khai dự án trong năm 2022.

- Duy trì việc duy tu, sửa chữa, mua mới máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh tại các xưởng sản xuất của Công ty.

3. Quản lý chất lượng và môi trường

- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm được duy trì thường xuyên; sản phẩm của Công ty luôn đảm bảo chất lượng, được khách hàng đánh giá cao và tín nhiệm sử dụng.

- Trong năm 2021, Công ty tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo TCVN ISO 9001: 2015, ISO 14001: 2015 và ISO 17025 của Phòng thử nghiệm chất lượng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cải tiến hệ thống quản lý để phù hợp với sự phát triển của Công ty. Đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển thị trường theo chiều sâu; đăng ký mở rộng một số tên thuốc và khảo nghiệm theo dõi một số giống lúa, ớt để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.

- Thành lập Trung tâm Công nghệ sinh học để phục vụ phát triển các sản phẩm thuộc mảng sinh học của công ty.

- Tìm kiếm đối tác và các hoạt chất mới thay thế các sản phẩm không còn phù hợp để đáp ứng đa dạng bộ sản phẩm, phục vụ cho yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Cải tiến bao bì mẫu mã sản phẩm phù hợp với yêu cầu về bảo quản, thẩm mỹ và cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao.

- Cải thiện môi trường làm việc, quan tâm chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Chỉ tiêu kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu (VNĐ)	301.730.191.201	311.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	10.755.573.092	11.886.608.179
3	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	8.547.545.838	9.509.286.543
4	Nộp ngân sách (VNĐ)	7.899.894.308	8.000.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	13,5	15
6	Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	9.074.232	11.309.091

II. Đầu tư mới, phát triển

- Tiếp tục tìm kiếm, đăng ký các sản phẩm mới có hiệu quả và phù hợp với sự phát triển của ngành nghề, thay thế dần các hoạt chất mà nhà nước đang có xu hướng loại bỏ khỏi danh mục.
- Chú trọng đăng ký phát triển các thuốc bảo vệ thực vật và phân bón sinh học.
- Tập trung triển khai xây dựng dự án nhà máy tại khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa theo công nghệ sản xuất mang tính hiện đại, đáp ứng về điều kiện sản xuất đặc thù ngành nghề; hiệu quả trong hiện tại và khả năng đáp ứng phát triển trong tương lai.

III. Giải pháp thực hiện

1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, đảm bảo hài hoà giữa chỉ tiêu doanh số, lợi nhuận và thu nhập của người lao động; phấn đấu đạt các chỉ tiêu của phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
2. Phát triển sản phẩm mới đã đăng ký, mở rộng thị trường.
3. Phát triển thêm các sản phẩm phân bón hữu cơ vi sinh; thuốc trừ dịch hại có nguồn gốc sinh học; các sản phẩm kỹ thuật cao, thân thiện với môi trường.
4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số vào công tác bán hàng, công tác quảng bá và công tác quản lý nhằm nâng cao năng suất làm việc, tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý.
5. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài; quy hoạch, bố trí sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty.
6. Kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất để giảm giá thành và tăng tính cạnh tranh của sản phẩm.
7. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về sản xuất kinh doanh.
8. Quan tâm đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; đẩy mạnh các phong trào thi đua trong toàn Công ty./.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CƠ PHÂN
BẢO VỆ THỰC VẬT
TRUNG ƯƠNG
Q. ĐÔNG ĐÀ - TP. HÀ NỘI
Đặng Văn Thông
Đặng Văn Thông



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021
PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

PHẦN I: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 (tóm tắt)

I. KẾT QUẢ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán - AASC theo báo cáo số: 040322.006/BCTC.KT3, ngày 04 tháng 3 năm 2022).

Ý kiến của kiểm toán viên

Số: 040322.006/BCTC.KT3

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được lập ngày 28 tháng 02 năm 2022 từ trang 05 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phó Tổng giám đốc

Vũ Xuân Biên (đã ký) ngày 04 tháng 3 năm 2022

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số : 0743-2018-002-1

1. Cơ cấu vốn năm 2021

	Tỷ lệ	Số đầu năm 01/01/2021	Tỷ lệ	Số cuối năm 31/12/2021
	%	VNĐ	%	VNĐ
1.1. Vốn điều lệ:	100	52.500.000.000	100	52.500.000.000
		CP		CP
1.2. Tổng số cổ phần:		5.250.000		5.250.000
Trong đó:				
1.2.1. Số cổ phần của các nhà đầu tư là cán bộ công nhân viên công ty.	62,26	3.268.617	61,66	3.237.275
1.2.2. Số cổ phần của các nhà đầu bên ngoài công ty.	37,74	1.981.383	38,34	2.012.725

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	Tấn
2.1. Sản lượng hàng hoá bán ra:	1.440 VNĐ
2.2. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	301.730.191.201
2.3. Các khoản giảm trừ:	
2.4. Tổng doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	301.730.191.201
2.5. Tổng chi phí:	290.974.618.109
2.6. Tổng lợi nhuận trước thuế:	10.755.573.092
2.7. Lợi nhuận để tính thuế TNDN:	11.040.136.270
2.8. Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: [2.8.1+ 2.8.2 + 2.8.3]	2.208.027.254
Trong đó:	
2.8.1. Thuế TNDN được ưu đãi, miễn giảm (do cổ phần hóa)	0
2.8.2. Chi phí thuế TNDN hiện hành phải nộp	2.208.027.254
2.8.3. Chi phí thuế TNDN của năm 2020 và 2021 phải nộp (Cục thuế Hà Nội chưa kiểm tra quyết toán thuế).	0
2.9. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: [2.6 - 2.8.2]	8.547.545.838
2.10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	1.628
2.11. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS (không làm việc tại Công ty):	14.960.000
2.12. Lợi nhuận năm 2021 còn lại để trích lập các quỹ và chia cổ tức: [2.6 – (2.8.1 + 2.8.2 + 2.11)]	8.532.585.838

3. Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2021

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	TH 2021 so TH 2020 (%)	TH 2021 so KH 2021 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	331.735.090.042	306.000.000.000	301.730.191.201	90,95	98,60
2	Tổng chi phí	317.838.118.309	292.709.840.862	290.3974.618.109	91,54	99,40
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.869.971.733	13.290.159.138	10.755.573.092	77,54	80,93
4	Thuế TNDN	2.833.631.467	2.658.031.828	2.208.027.254	77,92	83,07
5	Nộp ngân sách	10.635.127.158	11.000.000.000	7.899.894.308	74,28	71,82
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.063.340.266	10.632.127.310	8.547.545.838	77,26	80,39
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.107	2.025	1.628	77,27	80,40
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.572.360	10.337.838	9.074.232	105,85	87,78

Năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn: Nền kinh tế trong nước bị ảnh hưởng nặng nề của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, dịch bệnh Covid 19 (SARS-COV-2) bùng phát mạnh trên toàn thế giới và cả ở Việt Nam nên việc nhập hàng cũng như sản xuất hàng hóa để bán gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là thị trường miền Nam.

Nguyên liệu đầu vào giá tăng cao, khan hiếm nên nhiều lúc không mua được; việc cấm sử dụng một số hoạt chất như Glyphosate (Bravo), Chlorpyrifos Ethyl (Victory) và Fipronil (Tango) trong khi các sản phẩm mới thay thế có doanh thu bán hàng thấp vì chưa có vị thế trên thị trường, gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp; thị trường cạnh tranh khốc liệt; chi phí vận chuyển hàng hóa tăng cao; chi phí xét nghiệm SARS-COV-2 phục vụ cho công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa tăng; một số giống lúa mới chưa được đưa vào sản xuất kinh doanh do thay đổi trong việc đăng ký. Tuy nhiên HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty đã tích cực chủ động đưa ra nhiều biện pháp nhằm duy trì an toàn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ người lao động trong toàn Công ty và ủng hộ công tác phòng chống dịch bệnh tại nhiều địa phương trên cả nước. Các chỉ tiêu cơ bản không đạt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua: Tổng doanh thu đạt hơn 301,730 triệu đồng, giảm 1,4% so với kế hoạch và giảm 9,05% so với năm 2020; lợi nhuận trước thuế giảm 19,07% so với kế hoạch và giảm 22,46% so với năm 2020; thu nhập bình quân của người lao động giảm 12,22% so với kế hoạch và tăng 5,85% so năm 2020.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước

	VNĐ
4.1. Tổng số thuế đã nộp:	7.899.894.308
Trong đó:	
- Thuế giá trị gia tăng (hàng nhập khẩu nước ngoài và trong nước):	2.664.118.695
- Thuế nhập khẩu:	399.306.110
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.354.194.865
- Thuế thu nhập cá nhân:	1.665.219.016
- Thuế đất, các loại thuế khác:	817.055.622

4.2. Tổng số thuế còn phải nộp đến thời điểm 31/12/2021:	1.409.198.683
Trong đó:	
- Thuế giá trị gia tăng:	174.407.156
- Thuế nhập khẩu:	0
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	743.959.579
- Thuế thu nhập cá nhân:	491.468.553
- Thuế tài nguyên:	-636.605

5. Đầu tư mua sắm TSCĐ trong năm

	VNĐ
5.1. Tổng mức đầu tư mới và tăng khác:	9.088.562.837
Trong đó:	
- Đầu tư cho xây dựng cơ bản:	
- Đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận tải:	9.088.562.837
5.2. Tổng mức giảm trong năm:	4.705.428.750
Trong đó:	
- Giảm thanh lý:	4.705.428.750
- Giảm khác:	

6. Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động

	NGƯỜI
Tổng số lao động:	275
Trong đó:	
- Người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ:	89
- Lao động phục vụ sản xuất:	75
- Lao động làm công tác bán hàng:	111
	VNĐ
Thu nhập bình quân/người/tháng:	9.074.232

7. Đánh giá tỷ suất lợi nhuận sau thuế

	%
7.1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu:	2,83
7.2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản:	3,45
7.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu:	8,24
7.4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ:	16,28

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH GỒM CÓ

- 01 Bản ý kiến của kiểm toán viên.
- 01 Bảng cân đối kế toán năm 2021 đến thời điểm 31/12/2021.
- 01 Bảng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đến thời điểm 31/12/2021.
- 01 Bảng lưu chuyển tiền tệ năm 2021 đến thời điểm 31/12/2021.
- 01 Bảng thuyết minh báo cáo tài chính năm 2021 đến thời điểm 31/12/2021.
- 01 Phụ lục số 01: Tài sản cố định hữu hình.
- Bảng tài sản cố định vô hình.
- Bảng thông tin chi tiết liên quan đến các khoản vay ngắn hạn.
- Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu.

Báo cáo tài chính đã được gửi đến:

1. Cơ quan liên quan, gồm:
 - Cục Thuế thành phố Hà Nội.

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Các ngân hàng thương mại có quan hệ giao dịch.
- 2. Công ty:
 - Hội đồng quản trị.
 - Ban kiểm soát.
 - Ban Tổng giám đốc Công ty.

III. TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG (tại thời điểm 18/3/2022):

Nội dung thông tin cổ đông	Số lượng CP	%/Vốn điều lệ
1. Phân chia theo cổ đông lớn và cổ đông nhỏ:	5.250.000	100
- Cổ đông lớn (từ 5%/VĐL trở lên):	2.359.112	44,93
- Cổ đông nhỏ:	2.890.888	55,07
2. Phân chia tỷ lệ theo cổ đông tổ chức và cá nhân:	5.250.000	100
- Cổ đông tổ chức:	24.000	0,46
- Cổ đông cá nhân:	5.226.000	99,54
3. Phân chia theo cổ đông trong nước và nước ngoài:	5.250.000	100
- Cổ đông trong nước:	5.250.000	100
- Cổ đông nước ngoài:	0	0
4. Phân chia theo cổ đông ngoài và cổ đông trong Công ty	5.250.000	100
- Cổ đông bên ngoài:	2.012.725	38,34
- Cổ đông là cán bộ công nhân viên công ty:	3.237.275	61,66
Tổng cộng	5.250.000	100

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; căn cứ khoản 3 Điều 7 Thông tư số 187/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính (Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận); căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất *Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021* như sau:

1. Phân phối lợi nhuận

Chỉ tiêu	VND
1.1. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	8.547.545.838
1.2. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS (không làm việc tại Công ty):	14.960.000
1.3. Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	8.532.585.838

2. Trích lập các quỹ

	%	VND
2.1. Lợi nhuận năm 2021 còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	100	8.532.585.838
Trích lập các quỹ. Trong đó:		
- Quỹ đầu tư phát triển:	10	853.258.584
- Quỹ khen thưởng phúc lợi:	5	426.629.292
2.2. Lợi nhuận năm 2021 còn lại sau khi trích lập các quỹ:	85	7.252.697.962
2.3. Lợi nhuận năm 2020 để lại chuyển sang năm 2021:		8.773.934.767
Trong đó:		
- Chi phí thuế TNDN của năm 2020 và 2021 phải nộp (Cục thuế Hà Nội chưa kiểm tra quyết toán thuế):		
- Chi nộp thuế TNDN khác:		0

2.4. Lợi nhuận còn lại năm 2020 chuyển sang năm 2021:	8.773.934.767
2.5. Tổng lợi nhuận: Lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2020 + Lợi nhuận năm 2021 (2.2 + 2.4):	16.026.632.729
2.6. Lợi nhuận năm 2021 để lại chuyển sang năm 2022:	8.939.132.729
2.7. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2021:	7.087.500.000

3. Chia cổ tức

	%	VNĐ
3.1. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2021:		7.087.500.000
3.2. Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ:	13,5	

V. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020	%	VNĐ
Kế hoạch (Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	132.760.083
Thực tế chi trả	1,05	116.164.000
2. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021		
Kế hoạch (Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	102.570.550
Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS	0,9	76.840.000

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình kinh tế năm 2022

- Nền kinh tế trong nước bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19 (SARS-COV-2) vẫn đang diễn biến phức tạp trên toàn thế giới và cả ở Việt Nam. Điều này gây rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuộc bảo vệ thực vật nói riêng, trong đó có Công ty chúng ta, bởi phần lớn nguyên liệu hàng hóa phải nhập khẩu từ nước ngoài.

- Khủng hoảng địa chính trị (xung đột Nga-Ukraine) chắc chắn ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng: giá dầu có thể tăng cao ảnh hưởng đến giá nguyên liệu đầu vào, chi phí vận chuyển tăng; chuỗi lưu thông hàng hóa có thể bị gián đoạn, đứt gãy...

- Biến đổi khí hậu, đặc biệt là tình hình xâm nhập mặn ở các tỉnh phía Nam đang diễn ra gay gắt, gây thiệt hại nghiêm trọng cho nền sản xuất nông - lâm nghiệp nước nhà.

- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật ngày càng khốc liệt, trong khi đó dịch hại ít xuất hiện.

- Nhiều sản phẩm chủ lực của Công ty đã và sẽ bị loại ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam, trong khi việc đăng ký sản phẩm mới gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian và chi phí.

- Trước tình hình khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty tập trung quản lý chặt chẽ chi phí, hạn chế rủi ro về công nợ, kiên quyết thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí để quyết tâm phấn đấu thực hiện đạt kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

2. Phương án sản xuất kinh doanh 2022

	TÂN	
2.1. Sản lượng:	1.512	
	VNĐ	
2.2. Tổng doanh thu:	311.000.000.000	
Trong đó:		
- Doanh thu giống cây trồng:	2.920.989.072	
- Doanh thu thuốc trừ sâu:	74.491.461.994	
- Doanh thu thuốc trừ bệnh:	62.896.343.936	
- Doanh thu thuốc trừ cỏ:	153.246.027.131	
- Doanh thu thuốc trừ ốc:	9.508.259.400	
- Doanh thu phân bón, điều hòa sinh trưởng cây trồng:	7.936.918.467	
2.3. Chi phí:	299.113.391.821	
- Chi phí giá vốn:	239.470.000.000	
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp:	43.451.391.821	
- Chi phí lãi vay và các chi phí khác:	6.240.000.000	
- Chi phí hỗ trợ bán hàng:	6.220.000.000	
- Chi phí quảng cáo, giới thiệu sản phẩm:	3.732.000.000	
2.4. Tổng lợi nhuận trước thuế:	11.886.608.179	
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.377.321.636	
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	9.509.286.543	
- Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	9.509.286.543	
2.5. Trích lập các quỹ:		
	%	VNĐ
- Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	100	9.509.286.543
+ Quỹ đầu tư, phát triển:	10	950.928.654
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	5	475.464.327
+ Lợi nhuận còn lại năm 2022 sau khi đã trích lập các quỹ:	85	8.082.893.562
- Lợi nhuận còn lại năm 2021 chuyển sang 2022		8.939.132.729
- Lợi nhuận của năm 2022 để lại chuyển sang năm 2023:		9.147.026.291
- Lợi nhuận để chia cổ tức năm 2021:		7.875.000.000
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ:	15	
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: đ/1 cổ phiếu		1.811,2
2.6. Nộp ngân sách nhà nước:		VNĐ
Nộp ngân sách nhà nước năm 2022		8.000.000.000

2.7. Kế hoạch đầu tư:	90.000.000.000
- Mua sắm tài sản cố định (đầu tư máy móc, phương tiện vận tải, trang thiết bị cho xưởng sản xuất; thuê đất và xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật, tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp):	87.000.000.000
- Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh:	3.000.000.000
2.8. Kế hoạch nguồn vốn:	29.400.128.576
a. Vốn đầu tư chủ sở hữu:	57.226.360.000
Trong đó:	
+ Vốn điều lệ:	52.500.000.000
+ Thặng dư vốn:	4.726.360.000
b. Vốn vay:	169.200.000.000
c. Vốn khác:	
Trong đó:	29.173.702.216
Vốn chủ sở hữu (chuyển từ quỹ PTSX đầu tư mua sắm TSCD):	29.173.702.216
2.9. Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:	
	NGƯỜI
a. Tổng số lao động:	275
Trong đó:	
- Người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ:	89
- Lao động trực tiếp sản xuất:	75
- Lao động làm công tác bán hàng:	111
	VND
b. Thu nhập bình quân/người/tháng:	11.309.091

3. Kế hoạch chi trả tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Kế hoạch chi trả tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 là 1,2%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

4. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán

Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2022./.



Phan Văn Tùng



BÁO CÁO **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Về kinh tế - xã hội:

Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới. Trong nước, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới, có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm, diễn biến phức tạp tại; nhất là trong quý III/2021 nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo thống nhất của cả hệ thống chính trị và sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ; sự đồng lòng, nhất trí của các cấp, các ngành, các địa phương; sự ủng hộ, chia sẻ và tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế-xã hội nước ta đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

Theo Tổng cục Thống kê, năm 2021, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 ước tính tăng 2,58% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%.

1.2. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

- Về nông nghiệp, diện tích lúa năm 2021 ước đạt 7,24 triệu ha, sản lượng lúa đạt xấp xỉ 44,88 triệu tấn, tăng 1,1 triệu tấn; sản lượng rau, đậu đạt 18,4 triệu tấn; diện tích trồng cây công nghiệp 2,2 triệu nghìn ha, tăng 1,1% so với năm 2020.

- Về lâm nghiệp, diện tích rừng trồng mới cả nước ước tính đạt trên 277 nghìn ha, tăng 2,8% so với năm 2020; sản lượng gỗ khai thác đạt 18,1 triệu m³, tăng 5,4%; diện tích rừng bị thiệt hại năm 2021 là trên 2.000 ha, tăng gần 30% so với năm 2020.

- Về thủy sản, tổng sản lượng thủy sản năm 2021 ước đạt trên 8,7 triệu tấn, tăng 1% so với năm 2020. Trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 4,8 triệu tấn, tăng 1% so với năm 2020; sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 3,9 triệu tấn, tăng 0,9% so với năm 2020.

- Năm 2021, giá trị gia tăng toàn ngành (VA) tăng khoảng 2,85 - 2,9%, trong đó nông nghiệp tăng trên 3,18%, lâm nghiệp tăng trên 3,85%, thủy sản tăng

trên 1,85%; tỉ lệ che phủ rừng 42,02%; tỉ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới 68,2%; kim ngạch xuất khẩu toàn ngành đạt 48,6 tỉ USD.

1.3. Về chính sách, quy định của nhà nước có liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng:

Việc quản lý vật tư nông nghiệp tiếp tục được tăng cường chặt chẽ ở các cấp. Với thuốc bảo vệ thực vật, loại bỏ dần những hoạt chất hóa học có độc tính cao; khuyến khích sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, canh tác hữu cơ, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác nông nghiệp. Với phân bón, quản lý chặt chẽ từ khâu đăng ký đến sản xuất, lưu thông. Với giống cây trồng, thực hiện đăng ký giống theo quy định mới để đưa vào danh mục giống quốc gia. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển sản phẩm mới và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	TH 2021 so TH 2020 (%)	TH 2021 so KH 2021 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	331.735.090.042	306.000.000.000	301.730.191.201	90,95	98,60
2	Tổng chi phí	317.838.118.309	292.709.840.862	290.3974.618.109	91,54	99,40
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.869.971.733	13.290.159.138	10.755.573.092	77,54	80,93
4	Thuế TNDN	2.833.631.467	2.658.031.828	2.208.027.254	77,92	83,07
5	Nộp ngân sách	10.635.127.158	11.000.000.000	7.899.894.308	74,28	71,82
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.063.340.266	10.632.127.310	8.547.545.838	77,26	80,39
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.107	2.025	1.628	77,27	80,40
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.572.360	10.337.838	9.074.232	105,85	87,78

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Các chỉ tiêu:

+ Tổng doanh thu: đạt 98,6%/kế hoạch và giảm 9,05% so với năm 2020.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN: đạt 80,93%/kế hoạch; giảm 22,46% so với năm 2020.

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: đạt 80,39%/kế hoạch; giảm 22,74% so với năm 2020.

+ Lãi cơ bản/cổ phiếu: đạt 80,4%/ kế hoạch; giảm 22,73% so với năm 2020.

+ Thu nhập bình quân/người/tháng: đạt 87,78%/ kế hoạch; tăng 5,85% so với năm 2020.

+ Nộp ngân sách: đạt 71,82%/kế hoạch; giảm 25,72% so với năm 2020.

- Quản lý tài sản, tiền, hàng chặt chẽ.

- Đầu tư trang thiết bị, máy móc để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đảm bảo cung ứng tương đối đủ, kịp thời theo yêu cầu của thị trường.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và của cổ đông.

Tuy nhiên trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Việc phát triển các sản phẩm mới và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm đang có của Công ty còn chậm, gồm: thuốc dùng trong gia dụng và y tế, giống lúa mới.

- Đầu tư cho sản xuất tuy đã được tiến hành, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn.

- Các khoản nợ khó đòi chưa giải quyết, xử lý dứt điểm.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế hoạt động của HĐQT

1.1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức chỉ đạo thực hiện tương đối tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh với những chỉ tiêu cơ bản không đạt kế hoạch của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Năm 2021 HĐQT Công ty chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên, bầu được Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) theo đúng quy định.

- HĐQT Công ty thực hiện công tác kiện toàn bộ máy, bổ nhiệm cán bộ quản lý theo đúng thẩm quyền, đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

1.2. Thực hiện Quy chế hoạt động của HĐQT:

- HĐQT họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

- Cuộc họp của HĐQT thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ trong Sổ biên bản họp của HĐQT; Nghị quyết các cuộc họp HĐQT được ban hành kịp thời. Tại các cuộc họp, tất cả các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ.

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Văn Tùng	Chủ tịch	7/7	100	
2	Ông Đỗ Đức Cơ	Phó chủ tịch	7/7	100	
3	Ông Đặng Văn Thông	Ủy viên	7/7	100	
4	Ông Vũ Thiện Giáo	Ủy viên	7/7	100	
5	Ông Nguyễn Ngọc Long	Ủy viên	3/3	100	Miễn nhiệm ngày 22/4/2021
6	Ông Đinh Văn Hoạt	Ủy viên	4/4	100	Được bầu vào HĐQT ngày 22/4/2021

Trong năm 2021 HĐQT Công ty đã họp 07 lần; biểu quyết và ban hành Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/BVTV.1-HĐQT/NKIII	19/02/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2021, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn. 2. Chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông: Dự kiến ngày 16/3/2021. 3. Phê duyệt Báo cáo thường niên năm 2020, giao Tổng Giám đốc Công ty ban hành theo quy định. 	100%
2.	02/BVTV.1-HĐQT/NKIII	26/03/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh vụ Xuân 2021, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn. 2. Phê duyệt nội dung chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội và ngày tổ chức Đại hội: 22/4/2021. 3. Thành lập Ban tổ chức và các Tiểu ban giúp việc cho Ban tổ chức; giao cho các thành viên HĐQT triển khai lập báo cáo theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT. 4. Giao Ban tổ chức Đại hội và các Tiểu ban thực hiện các nhiệm vụ soạn thảo báo cáo, 	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>chuẩn bị công tác lễ tân, khánh tiết và phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.</p> <p>5. Giao cho ông Đỗ Đức Cơ và bà Nguyễn Thị Kim Xuân chủ trì, chỉ đạo Phòng TCHC và Tiểu ban tài liệu hoàn thiện hồ sơ triệu tập đại hội, gửi thông báo cho cổ đông và công bố trên website của Công ty theo quy định. Đồng thời chủ trì rà soát lại nội dung các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>6. Phê duyệt đầu tư mua mới ô tô bán tải Hilux phục vụ sản xuất kinh doanh tại Chi nhánh Phú Yên, kinh phí dự kiến khoảng 1 tỷ đồng (một tỷ đồng).</p> <p>7. Điều chuyển và bổ nhiệm bà Trần Thị Mai, cán bộ kỹ thuật từ Chi nhánh Tây Nguyên về làm Phó giám đốc phụ trách kỹ thuật tại Chi nhánh Nam Trung Bộ.</p> <p>8. Bổ nhiệm ông Đỗ Tiến Công giữ chức Trưởng phòng thử nghiệm.</p> <p>9. Bổ nhiệm bà Doãn Thị Hằng, Phó phòng Kinh doanh giữ chức Trưởng phòng Kinh doanh.</p> <p>10. Bổ nhiệm ông Bùi Đình Tráng, Phó phòng phụ trách Phòng TCHC giữ chức Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.</p>	100%
3.	03/BVTV.1- HĐQT/NKIII	05/4/2021	<p>1. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn, kiểm tra, kiểm kê định kỳ; sắp xếp bố trí sản xuất hợp lý tại các xưởng; kiện toàn công tác tổ chức bộ máy, nhân sự trong toàn Công ty.</p> <p>2. Phê duyệt nội dung các báo cáo trình đại hội; giao Ban tổ chức đại hội và các Tiểu ban phục vụ đại hội triển khai thực hiện công tác tổ chức, in ấn tài liệu và phục vụ đại hội. Tiểu ban tài liệu và Tiểu ban khánh tiết, Tiểu ban phục vụ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện.</p> <p>3. Phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	100%
4.	01/BVTV.1- HĐQT/NKIV	27/4/2021	<p>1. Bầu Ông Phan Văn Tùng, sinh ngày: 10/12/1977, quốc tịch: Việt Nam Giữ chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhiệm kỳ IV (2021-2026).</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2. Bầu Ông Đỗ Đức Cơ, sinh ngày: 21/10/1962, quốc tịch: Việt Nam Giữ chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhiệm kỳ IV (2021-2026).	
5.	02/BVTV.1- HĐQT/NKIV	27/4/2021	Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt chủ trương, thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan với giá trị mỗi giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể như sau: 1. Đối tượng ký kết hợp đồng: - Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người nội bộ khác; - Tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ. - Cổ đông lớn. 2. Các giao dịch: - Các hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản. - Các giao dịch, hợp đồng mua, bán chứng khoán, cổ phần. - Các giao dịch, hợp đồng vay, cho vay. - Các giao dịch, hợp đồng khác liên quan đến hoạt động của Công ty.	100%
6.	03/BVTV.1- HĐQT/NKIV	27/4/2021	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhiệm kỳ IV (2021-2026) họp ngày 27/4/2021 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây: - Hội đồng quản trị thống nhất thông qua kết quả bầu và bổ nhiệm lại các chức danh Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty	100%
7.	04/BVTV.1- HĐQT/NKIV	27/4/2021	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhiệm kỳ IV (2021-2026) họp ngày 27/4/2021 đã thảo luận và nhất trí thông qua ban hành Nghị quyết số 04 NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV với nội dung: Tổng hợp nội dung của Nghị quyết số 01, 02 và 03 của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ IV (2021-2026) ngày 27 tháng 4 năm 2021.	100%
8.	04/BVTV.1- HĐQT/NKIV	04/6/2021	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 04/06/2021 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây: 1. Các thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phát triển sản phẩm mới.	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>2. Nhất trí bán thanh lý xe ô tô LEXUS GX460 PREMIUM, biển kiểm soát 29A-318.67, giá khởi điểm 1.850.000.000 đồng (giá đã bao gồm thuế GTGT). Trong trường hợp không bán được theo giá khởi điểm nêu trên, Hội đồng quản trị ủy quyền Tổng giám đốc tổ chức thực hiện bán thành công tài sản nêu trên.</p> <p>3. Đầu tư kinh phí trang bị mua 02 xe ô tô bán tải, 01 cho Chi nhánh Tây Nguyên và 01 cho Tổ Bán hàng Khu vực IV; kinh phí dự kiến lần lượt là 720.000.000 đồng và 1.000.000.000 đồng/01 xe.</p> <p>4. Đầu tư kinh phí sửa chữa Văn phòng chi nhánh phía Bắc phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị; kinh phí dự kiến 600.000.000 đồng - 700.000.000 đồng.</p> <p>5. Đầu tư kinh phí thuê lại quyền sử dụng đất gắn với cơ sở hạ tầng nhằm mục tiêu phát triển dài hạn và xây dựng nhà máy sản xuất của Công ty nằm trong khu công nghiệp tại khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá; kinh phí dự kiến 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng).</p> <p>6. Thành lập Ban quản lý dự án để tiến hành việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất theo đúng quy định của pháp luật.</p>	100%
9.	05/BVTV.1- HĐQT/NKIV	10/9/2021	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 10/9/2021 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh vụ Thu Đông 2021, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thống nhất giao cho Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đàm phán và ký kết hợp đồng thuê quyền sử dụng đất với Công ty cổ phần tập đoàn Tân Phục Hưng tại Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Thời gian thực hiện đàm phán và ký kết hợp đồng trước ngày 31 tháng 12 năm 2021.</p> <p>3. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Phòng Tài chính - Kế toán liên hệ với Công an Phòng cháy chữa cháy huyện Thanh Trì, đơn vị cung ứng để xây dựng dự toán lắp đặt hạng mục, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy tại Kho Ngọc Hồi của Công ty. Thời gian thực hiện trong Quý IV năm 2021.</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10.	06/BVTV.1- HDQT/NKIV	25/10/2021	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 25/10/2021 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Thành lập Ban đầu tư nhằm xây dựng phương án đầu tư, quy hoạch, xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>2. Nhất trí thành lập Trung tâm Công nghệ Sinh học Ngọc Hồi và bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Lĩnh làm Quyền Giám đốc Trung tâm.</p> <p>3. Gia hạn thời gian bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Công nghệ & Sản xuất đối với ông Vũ Thiện Giáo. Thời hạn bổ nhiệm 02 năm kể từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/10/2023.</p>	100%

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

Thực hiện Nghị quyết các cuộc họp, Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện. Kết quả như sau:

Trong năm 2021 Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hầu hết các nội dung trong Nghị quyết, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo đúng, đủ, đạt yêu cầu.

3. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tốt việc giám sát cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm. HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi, đánh giá và cân nhắc khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trên cơ sở hiệu quả công việc được giao.

4. Sự phối hợp chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Việc phối hợp giữa các thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, đạt hiệu quả cao trong công tác chỉ đạo và thực hiện nghị quyết của HĐQT.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và tổ chức triển khai, thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

5. Chi phí, thù lao cho HĐQT

5.1. Chi phí cho hoạt động của HĐQT: Không.

5.2. Thù lao cho các thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Năm 2020: Thực tế chi trả thù lao cho HĐQT như sau:

Số TT	Họ và tên	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức chi trả (đ/hệ số)	Số tiền (VNĐ)
1	Đặng Văn Thông				17.133.333
		18	8	1.028.000	12.336.000
		14	4	1.028.000	4.797.333
2	Đỗ Đức Cơ	16	12	1.028.000	16.448.000
3	Phan Văn Tùng				15.762.667
		18	4	1.028.000	6.168.000
		14	8	1.028.000	9.594.667
4	Vũ Thiện Giáo	14	12	1.028.000	14.392.000
5	Nguyễn Ngọc Long	14	12	1.028.000	14.392.000
6	Nguyễn Thị Kim Xuân (Thư ký HĐQT)	8	12	1.028.000	8.224.000
	Tổng số tiền				86.352.000

- Năm 2021: Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là 1,2%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 là 0,9%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:

Số TT	Họ và tên	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức chi trả (đ/tháng)	Số tiền (VNĐ)
1	Phan Văn Tùng	17	12	680.000	11.560.000
2	Đỗ Đức Cơ	16	12	680.000	10.880.000
3	Đặng Văn Thông	15	12	680.000	10.200.000
4	Vũ Thiện Giáo	14	12	680.000	9.520.000
5	Đình Văn Hoạt	14	12	680.000	9.520.000
6	Bùi Đình Tráng (Thư ký HĐQT)	8	12	680.000	5.440.000
	Tổng số tiền:				57.120.000

- Năm 2022: Tổng số tiền thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 biểu quyết thông qua, HĐQT thực hiện và báo cáo cụ thể trong năm sau.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

Năm 2022 hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức do hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19, khủng hoảng địa chính trị (xung đột Nga – Ukraine) có thể đẩy giá dầu lên cao, ảnh hưởng nghiêm trọng đến giá cả nguyên liệu đầu vào, chi phí vận chuyển tăng, lạm phát trong nước có xu hướng tăng... Trước tình hình đó HĐQT Công ty đề ra phương hướng hoạt động để phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu cơ bản trong Phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Cụ thể:

1. Tập trung đăng ký thêm sản phẩm mới; mở rộng thị trường nhằm phát triển doanh số và đảm bảo việc làm cho người lao động; quản lý chặt chẽ tiền hàng, công nợ; sử dụng tài sản hiện có của Công ty một cách hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị, kịp thời xử lý các phát sinh nhằm thực hiện đúng quy định của nhà nước, của Công ty.

2. Chủ động nhập đủ hàng hóa thiết yếu, ưu tiên sản phẩm có doanh số, lợi nhuận cao; sản xuất đủ hàng hóa đảm bảo chất lượng, kịp thời cung ứng theo yêu cầu của thị trường.

3. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, sản xuất các chế phẩm sinh học để sớm đưa vào sản xuất, kinh doanh.

4. Nếu được Đại hội thông qua, khẩn trương tiến hành xây dựng và hoàn thiện Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa theo đúng tiến độ.

5. Rà soát, đánh giá cán bộ; sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị phù hợp với yêu cầu./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Văn Tùng



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát đối với hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 một số nội dung chủ yếu như sau:

I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp. Trong 6 tháng cuối năm, dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh tại các tỉnh thành phía Nam, nhiều địa phương trên cả nước áp dụng biện pháp giãn cách xã hội nghiêm ngặt, kéo dài để phòng chống dịch bệnh nên công tác kiểm tra, giám sát trực tiếp tại các đơn vị trực thuộc Công ty bị hạn chế, chủ yếu thông qua hồ sơ, tài liệu. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trên một số nội dung chính như sau:

- Giám sát việc thực thi nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, bảo vệ quyền lợi của cổ đông Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Giám sát, đánh giá về tình hình đầu tư của Công ty, các dự án đã và đang triển khai theo nghị quyết của HĐQT.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách bán hàng, giá cả, công tác quản lý bán hàng tại các đơn vị trong toàn Công ty thông qua hồ sơ, tài liệu và các cuộc kiểm tra, kiểm kê định kỳ.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty; báo cáo tài chính năm của Công ty do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Ngọc Diệp	3/3	100%	100%	

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2.	Ông Trần Văn Biên	1/1	100%	100%	Kết thúc nhiệm kỳ ngày 22/4/2021
3.	Bà Vũ Thị Thanh Huyền	1/1	100%	100%	Kết thúc nhiệm kỳ ngày 22/4/2021
4.	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	2/2	100%	100%	Bổ nhiệm ngày 22/4/2021
5.	Bà Nguyễn Thanh Trà	2/2	100%	100%	Bổ nhiệm ngày 22/4/2021

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã họp 03 lần để lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác, triển khai công tác kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty và bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026. Nội dung cụ thể như sau:

TT	Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung
1.	01/3/2021	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, đánh giá và thống nhất báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được kiểm toán bởi AASC. - Xem xét và đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Công ty. - Đánh giá công tác kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy định của các thành viên HĐQT, Ban TGD và các vị trí quản lý khác trong Công ty - Thống nhất nội dung đưa vào báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020; giao Trưởng ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.
2.	27/4/2021	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 và phân công nhiệm vụ cho các thành viên. - Hoàn thiện Quy chế hoạt động của Ban kiểm

TT	Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung
			soát và Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định. - Lên kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
3.	11/9/2021	3/3	- Đánh giá kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong 6 tháng đầu năm; kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm. - Xem xét, đánh giá các hoạt động đầu tư: Thuê đất KCN Bim Sơn, Thanh Hóa để xây dựng nhà máy sản xuất và đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty. - Thống nhất với chủ trương của Hội đồng quản trị về việc lập Ban đầu tư và quản lý dự án Nhà máy sản xuất tại KCN Bim Sơn, Thanh Hóa; thống nhất chủ trương thành lập Trung tâm Công nghệ sinh học Ngọc Hồi. - Lên kế hoạch kiểm soát công nợ quá hạn và đề phòng rủi ro tài chính năm 2021. - Lên kế hoạch kiểm soát công tác kiểm kê cuối năm tại một số đơn vị.

2. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Việc chi trả lương và thù lao cho Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các quy định hiện hành; các thành viên Ban kiểm soát đã nhận lương và thù lao, cụ thể như sau:

+ Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty: Nhận thù lao năm 2020 là: 13.364.000 đồng/năm. Ngoài ra hưởng lương và các chế độ khác theo quy định của Công ty.

+ Ông Trần Văn Biên và Bà Vũ Thị Thanh Huyền thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 nhận thù lao năm 2020 là: 8.224.000 đồng/người/năm.

- Được thanh toán đầy đủ các chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí hợp lý khi thực thi các hoạt động của Ban kiểm soát.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2021

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Năm 2021 là một năm hết sức khó khăn đối với Công ty khi nhiều mặt hàng có doanh số cao, gồm: Bravo, Victory và Tango nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật không được phép sử dụng tại Việt Nam. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 kéo dài nên việc nhập khẩu nguyên vật liệu và công tác sản xuất, lưu thông hàng hóa gặp rất nhiều khó khăn. Đứng trước những khó khăn đó, với tinh thần hành động quyết liệt khẩn trương HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tích cực chủ động đưa ra nhiều biện pháp nhằm duy trì an toàn, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ người lao động trong toàn Công ty và ủng hộ công tác phòng chống dịch bệnh tại nhiều địa phương trên cả nước.

Kết quả năm 2021, tổng doanh thu đạt 301,73 tỷ đồng đạt 98,6% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 8,55 tỷ đồng chỉ đạt 80,39% so với kế hoạch đề ra. Mặc dù không đạt kế hoạch kinh doanh đề ra, nhưng trong bối cảnh rất khó khăn như vậy Công ty vẫn đạt được kết quả rất tích cực đó là nhờ có các giải pháp toàn diện, đúng đắn, cùng tinh thần quyết tâm, đoàn kết, đồng lòng của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể người lao động trong Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với KH
1.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	306.000	301.730	98,60
2.	Tổng chi phí	Triệu đồng	292.710	290.975	99,40
3.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	11.000	7.900	71,82
4.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	10.632	8.548	80,39
5.	Tỷ lệ cổ tức	%	15	13,5 (dự kiến)	90
6.	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	10.338	9.074	87,77

2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, mua sắm và sửa chữa TSCĐ năm 2021:

STT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Số tiền đầu tư (đ)	Thời điểm đầu tư	Tiến độ thực hiện
A	Văn phòng Công ty					
1.	Thuê đất KCN Bim Sơn, Thanh Hóa	M2	16.895	17.739.750.000	T9/2021	Đã thực hiện

STT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Số tiền đầu tư (đ)	Thời điểm đầu tư	Tiến độ thực hiện
2.	Sửa chữa cải tạo kho Ngọc Hồi	Hạng mục	01	651.452.867	T7/2021	Đã thực hiện
3.	Xe ô tô Lexus GX460	Cái	01	5.855.527.273	T3/2021	Đã thực hiện
4.	Hệ thống lên men – Trung tâm Sinh học Ngọc Hồi	Cái	01	186.000.000	T11/2021	Đã thực hiện
B	Chi nhánh Phú Yên					
1.	Xe ô tô Toyota Hilux Gun	Cái	01	947.414.545	T4/2021	Đã thực hiện
C	Chi nhánh Tây Nguyên					
1.	Xe ô tô Toyota Hilux	Cái	01	687.314.629	T7/2021	Đã thực hiện

3. Tình hình tài chính của Công ty năm 2021:

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn bộ đối với Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. Ban kiểm soát đã chủ động làm việc, thảo luận các nhận xét, thẩm tra các nội dung của báo cáo kiểm toán. Trên cơ sở đó Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến chấp nhận toàn bộ của kiểm toán.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 như sau:

+ **Tình hình tài sản:**

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Tăng giảm 2021/2020 (%)
A. Tài sản ngắn hạn	190.088	155.198	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	12.470	6.965	79,04
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	10.407	14.834	- 29,84
III. Hàng tồn kho	160.012	129.505	23,56
IV. Tài sản ngắn hạn khác	7.199	3.894	84,87

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	Tăng giảm 2021/2020 (%)
B. Tài sản dài hạn	57.548	34.938	
I. Tài sản cố định	37.110	32.614	13,79
II. Tài sản dài hạn khác	20.438	2.324	779,43
Tổng cộng tài sản	247.636	190.137	30,02

Tính đến hết 31/12/2021, tổng tài sản của Công ty đạt hơn 247,6 tỷ đồng, tăng 57,5 tỷ đồng, tương đương mức tăng 30,02% so với đầu năm. Mức tăng này chủ yếu đến từ hàng tồn kho và tài sản dài hạn khác. Cuối năm 2021, lượng hàng tồn của Công ty là 160 tỷ đồng chiếm 84,45% tài sản ngắn hạn. Tài sản dài hạn tăng hơn 18 tỷ đồng, chủ yếu do trong năm Công ty thuê lô đất tại KCN Bim Sơn, Thanh Hóa (DT 16.895m²) thời hạn đến năm 2063 để đầu tư xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật.

+ Tình hình nợ phải trả:

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2021	Tỷ trọng	31/12/2020	Tỷ trọng	Tăng giảm 2021/2020 (%)
Nợ phải trả	143.807	100%	86.009	100%	67,20
Nợ ngắn hạn	143.807	100%	86.009	100%	67,20
Nợ dài hạn	0	-	0	-	-

Nợ ngắn hạn của Công ty cuối năm 2021 là hơn 143,8 tỷ đồng, tăng hơn 57,7 tỷ đồng, tương đương mức tăng 67,20% so với đầu năm. Nợ ngắn hạn tăng chủ yếu là Công ty đi vay ngắn hạn tại các ngân hàng TMCP nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất và trả cho các nhà cung ứng nguyên vật liệu chính.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,80	1,32
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,30	0,21
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	45,24	58,07

Các chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	82,60	138,5
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,39	1,43
- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Vòng	1,74	1,21
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	3,34	2,85
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	10,62	8,23
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng TS	%	5,82	3,45
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/doanh thu thuần	%	4,14	2,95

Nhận xét:

- Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong ngắn hạn khi hệ số qua các năm đều lớn hơn 1, năm 2021 hệ số thanh toán ngắn hạn giảm xuống 1,32 lần, nguyên nhân do lượng hàng tồn kho tăng so với đầu kỳ và chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn (chiếm 84,18%) do Công ty chủ động nhập nguyên liệu chính dự trữ để bán đầu năm sau.

- Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn: Hệ số nợ năm 2021 tăng mạnh so với năm 2020, chủ yếu do Công ty chủ động nhập nguyên liệu chính về nhập kho dẫn đến các khoản vay ngắn hạn tăng mạnh.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho tăng và hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản giảm; nguyên nhân là do lượng hàng tồn kho tăng.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Doanh thu thuần năm 2021 giảm so với năm 2020, lợi nhuận sau thuế giảm. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2021 là: 1.628 đồng/cổ phiếu.

III. Kết quả hoạt động giám sát của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2021

1. Hội đồng quản trị

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện 07 cuộc họp, có biên bản họp sau khi kết thúc. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh theo đúng nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm. Các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ trình tự, thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 diễn ra vào ngày 22/4/2021 và bầu ra HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

- Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị cũng như phương hướng nhiệm vụ trong thời gian tới.

Nhìn chung trong năm 2021 với những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 nhưng Hội đồng quản trị Công ty vẫn thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đưa ra được định hướng đúng đắn, phù hợp và kịp thời với tình hình mới.

2. Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý

Hoạt động của Công ty năm 2021 đã được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thực hiện nghiêm túc quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp theo đúng chức năng nhiệm vụ nhằm hoàn thành kế hoạch kinh doanh quý, năm mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã thông qua.

- Triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý, nhân sự các phòng ban chuyên môn theo đúng chỉ đạo của HĐQT.

- Chỉ đạo việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo thường niên và các báo cáo, công bố thông tin khác theo đúng quy định.

- Chỉ đạo quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản của Công ty, phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong Công ty đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động.

Ban Tổng giám đốc trong năm 2021 đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty một cách có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Kết quả năm 2021, doanh thu đạt 299,4 tỷ đồng, giảm 9,05% so với năm 2020, lợi nhuận sau thuế đạt 8,55 tỷ đồng, giảm 22,74% so với năm 2020. Mặc dù không đạt kế hoạch kinh doanh đề ra, nhưng trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội và thị trường rất khó khăn như vậy Công ty vẫn đạt được kết quả rất tích cực đó là nhờ có các giải pháp toàn diện, đúng đắn, cùng tinh thần quyết tâm, đoàn kết, đồng lòng của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể người lao động trong Công ty.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2021

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình diễn biến hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự nên Ban kiểm soát cập nhật kịp thời các chủ trương, định hướng phát triển cũng như kế hoạch đầu tư của Công ty.

- Tham gia kiểm kê định kỳ 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm hoặc đột xuất đối với các đơn vị trong toàn Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc Công ty. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp làm việc với Ban kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các đề nghị của Ban kiểm soát đối với đơn vị được kiểm tra.

- Trong năm 2021 Ban kiểm soát chưa ghi nhận dấu hiệu bất thường nào làm ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông hay vi phạm quy định của nhà nước cũng như của Công ty liên quan đến việc quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban TGD và thực thi nhiệm vụ của cán bộ quản lý.

4. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 16%. Tổng số tiền đã chi trả cổ tức năm 2020 là: **8.400.000.000 đồng**.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

- Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 theo đúng mức đã được Đại hội cổ đông thông qua.

5. Đánh giá giao dịch giữa Công ty với người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ Công ty năm 2021

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết chấp thuận giao dịch với các bên liên quan của Công ty. Qua tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và kiểm tra, rà soát các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan, Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT đã thực hiện đúng phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật; các hợp đồng, nội dung giao dịch tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình tài chính cũng như tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan của người nội bộ đã được liệt kê đầy đủ trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.

6. Đánh giá các hoạt động khác

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cho các cổ đông và cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật. Tính đến ngày 31/12/2021, tình hình kê khai và nộp thuế vào ngân sách nhà nước của Công ty tuân thủ đúng quy định.

- Tình hình lao động ổn định, tất cả người lao động trong Công ty đều được ký kết hợp đồng lao động và hưởng đầy đủ các chế độ về bảo hiểm, tiền lương, tiền thưởng, chế độ nghỉ ngơi, thăm khám sức khỏe định kỳ, chế độ thăm quan nghỉ mát hàng năm.

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn được Công ty quan tâm, tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của nhà nước và pháp luật.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đề xuất, kiến nghị

Năm 2022 trong lĩnh vực nông nghiệp sẽ tiếp tục đối mặt với khó khăn và thách thức, khi các xung đột chính trị trên thế giới nổ ra, dịch bệnh vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, chuỗi cung ứng hàng hóa có nguy cơ tiếp tục bị đứt gãy dẫn đến giá các nguồn nguyên liệu đầu vào phục vụ ngành nông nghiệp tiếp tục bị đẩy lên cao. Để hoàn thành các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty tập trung chỉ đạo một số nội dung sau:

- Đánh giá lại hiệu quả sử dụng lao động cho từng vị trí, trường hợp cụ thể và đưa ra giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng lao động; tăng cường công tác phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực là các cán bộ quản lý.

- Nghiên cứu đổi mới chính sách tiền lương, chính sách tuyển dụng nhằm thu hút được lực lượng lao động có trình độ, kinh nghiệm.

- Cần tập trung quản trị tốt hơn nữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm; tăng cường các biện pháp quản lý để duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường chỉ đạo các phòng ban liên quan để sớm đưa các sản phẩm mới Công ty đã hoàn thành đăng ký vào sản xuất kinh doanh, kết hợp với việc làm tốt công tác thị trường, giới thiệu và quảng bá các sản phẩm mới của Công ty. Bên cạnh đó tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, đăng ký, phát triển các dòng sản phẩm mới an toàn và hiệu quả.

- Quản lý tốt các chi phí liên quan đến mua sắm, sửa chữa tài sản cố định, đặc biệt thẩm định kỹ các chi phí liên quan đến dự án xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa để tối ưu hóa nguồn lực huy động cho dự án.

2. Phương hướng hoạt động năm 2022

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty, Ban kiểm soát Công ty dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Giám sát các hoạt động của Công ty trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty trong năm 2022.

- Tham gia với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và các quy trình quản lý trong Công ty.

- Thực hiện nhiệm vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về hoạt động kiểm tra, kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và quyết nghị.

Trân trọng kính trình./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Lê Ngọc Diệp

C.T.T.C.P
101



BÁO CÁO KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGẮN HẠN VÀ DÀI HẠN

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

Kinh tế - xã hội năm 2021 của nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có xu hướng phục hồi khi các nước đẩy mạnh chương trình tiêm chủng vắc-xin phòng chống dịch Covid-19. Tuy nhiên sự xuất hiện các biến chủng mới khiến quá trình phục hồi kinh tế có dấu hiệu chậm lại. Quỹ tiền tệ Quốc tế dự báo kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng 5,9% vào năm 2021. Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, Liên minh châu Âu và Fitch Ratings nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2021 lần lượt đạt 5,6%, 5,8% và 5,7%. Giá nhiều mặt hàng tăng mạnh so với năm 2020, lạm phát gia tăng nhưng nhìn chung vẫn được kiểm soát trên toàn thế giới. Bên cạnh đó, đại dịch Covid-19 gây tắc nghẽn chuỗi giá trị toàn cầu làm tăng giá nguyên liệu sản xuất là thách thức không nhỏ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các quốc gia

GDP năm 2021 tăng 2,58% (quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%) so với năm trước do dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

Năm 2021, xuất khẩu hàng hóa của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn được mở rộng ra nhiều thị trường hơn, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản đạt mức cao kỷ lục trên 48,6 tỉ USD.

Đặc biệt có 10 nhóm mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỉ USD, trong đó có 6 mặt hàng có kim ngạch trên 3 tỉ USD là gỗ và sản phẩm gỗ; tôm; rau quả; hạt điều; gạo và cao su.

Giá trị xuất khẩu gỗ và lâm sản chiếm trên 30% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu của ngành hàng nông, lâm, thủy sản và là một trong 7 mặt hàng có giá trị xuất khẩu trên 10 tỉ USD trong năm 2021.

Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kết thúc sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu không đạt so với kế hoạch trong Phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt: Tổng doanh thu đạt 98,6%; lợi nhuận trước thuế đạt 80,93%; lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 80,39%; nộp ngân sách đạt 71,82%; lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 80,4%; thu nhập bình quân/người/tháng đạt 87,78%; tỷ lệ cổ tức (dự kiến) đạt 90%. Để đạt được kết quả nêu trên trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn là nhờ



sự phối hợp chặt chẽ, sự chỉ đạo sát sao từ Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đến các đơn vị; sự nỗ lực, đoàn kết, gắn bó của toàn thể cán bộ và người lao động trong Công ty.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGẮN HẠN

1. Về doanh số, lợi nhuận

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu (VNĐ)	301.730.191.201	311.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	10.755.573.092	11.886.608.179
3	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	8.547.545.838	9.509.286.543
4	Nộp ngân sách (VNĐ)	7.899.894.308	8.000.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	13,5	15
6	Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	9.074.232	11.309.091

2. Về nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý

Trong nền kinh tế hội nhập hiện nay, doanh nghiệp muốn phát triển bền vững cần có hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý và nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Vì vậy, nhiệm vụ thường xuyên của chúng ta là xây dựng tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý xuyên suốt trong toàn công ty, tạo sự gắn kết chung giữa các đơn vị; xây dựng bộ máy gọn, nhẹ, năng động và linh hoạt, thích ứng với môi trường kinh doanh. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ, trách nhiệm và quan hệ giữa các bộ phận với nhau, đưa hoạt động của doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp hơn.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và khuyến khích tự đào tạo, tiếp cận với khoa học, công nghệ để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc trong thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay.

Thực hiện các chế độ đãi ngộ đối với cán bộ quản lý và người lao động để thu hút và giữ chân người tài.

3. Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, hài hòa giữa doanh số và lợi nhuận, đảm bảo ổn định thu nhập của người lao động và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cổ đông.

- Hợp tác với các nhà khoa học nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, sản phẩm sinh học phù hợp với yêu cầu về độ an toàn đối với nông sản và thân thiện với môi trường.

- Xây dựng chiến lược phát triển thị trường, chính sách bán hàng, khuyến mãi.

- Xây dựng quy chế quản lý nội bộ, quản lý hàng hóa, quản lý nguồn vốn.

4. Về đầu tư cho sản xuất

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

1. Phát triển sản phẩm sinh học mũi nhọn

Năm 2022, dự báo các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật vẫn phải đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn như giá xăng dầu và sản phẩm hóa dầu có thể tăng cao, đại dịch Covid-19 vẫn chưa kết thúc. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty sẽ phải chủ động phát triển và duy trì mối quan hệ hợp tác quốc tế và hợp tác với các viện, trường, nhà khoa học để nghiên cứu, phát triển các loại thuốc sinh học chất lượng cao, an toàn; phát triển các loại giống cây trồng có chất lượng, năng suất cao để cung cấp ra thị trường.

2. Tiếp tục giữ gìn thương hiệu và khẳng định uy tín của doanh nghiệp.

- Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã xây dựng và giữ gìn được thương hiệu trong nhiều năm qua. Thương hiệu được coi là tài sản vô giá của doanh nghiệp. Vì vậy, để phát triển sản xuất kinh doanh bền vững thì phải giữ gìn thương hiệu và khẳng định uy tín của doanh nghiệp thông qua việc cung cấp các sản phẩm có chất lượng tốt, ổn định, giá cả cạnh tranh, sản lượng đủ đáp ứng nhu cầu của thị trường; cùng nông dân xây dựng một nền nông nghiệp xanh, sạch, bền vững.

- Tiến hành đăng ký, cung ứng các sản phẩm sinh học phù hợp với nền sản xuất nông nghiệp sạch và an toàn.

- Đa dạng hóa các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo có đủ bộ sản phẩm cung ứng trên các loại cây trồng. Củng cố và phát triển ngành giống để cung ứng ra thị trường các loại giống phù hợp nhằm tăng doanh số cũng như lợi nhuận cho Công ty.

- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, xây dựng và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường. Kiểm soát đánh giá tác động môi trường và bảo vệ sức khỏe của người lao động.

- Kiểm soát chặt chẽ các khía cạnh môi trường, tác động môi trường và xác lập một hệ thống kiểm soát các khía cạnh môi trường với những biện pháp và hành động cụ thể.

- Thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho cổ đông và người lao động.

3. Nâng cao năng lực quản trị

Xây dựng hệ thống quản lý công nghệ, số hóa để quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý; sử dụng các công cụ phân tích, dự báo phục vụ cho công tác hoạch định kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4. Cung cấp dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt

Ngày nay, với sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường “ Hàng trăm người bán, hàng chục người mua”. Vì vậy, khách hàng đóng vai trò vô cùng quan trọng và có tính chất quyết định trong chuỗi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Xây dựng chiến lược bán hàng và chăm sóc khách hàng, bán hàng theo chiến lược 3.0: không chỉ bán thứ mình có hay thứ khách hàng cần mà còn phải trao tình cảm, giữ chân khách hàng bằng trải nghiệm người dùng. Thậm chí phải xây dựng chiến dịch truyền thông và tạo ra nhu cầu ở khách hàng tiềm năng.

Trên đây là bản báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Hội đồng quản trị Công ty. Nguyên tắc chính của doanh nghiệp vẫn là thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho cổ đông và người lao động./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84-4-3851 1969, 3533 2267 - Fax: +84-4-3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là đơn vị nằm trong danh sách công ty kiểm toán đủ điều kiện hành nghề năm 2022; đồng thời nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính của các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và đăng ký giao dịch trên HNX năm 2022.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ, kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Sau quá trình hợp tác, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC (AASC) đáp ứng đầy đủ các tiêu chí nêu trên. Vậy Ban kiểm soát đề xuất tiếp tục lựa chọn AASC để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Ngọc Diệp



TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt dự án đầu tư “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 về đề xuất xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật. Cụ thể như sau:

1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY CHẾ BIẾN GIỐNG CÂY TRỒNG VÀ GIA CÔNG, SANG CHAI, ĐÓNG GÓI VẬT TƯ BẢO VỆ THỰC VẬT

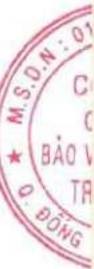
2. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số: 6348342723 do Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 01/9/2021.

3. Mục tiêu dự án: Xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng; sản xuất thuốc bảo vệ thực vật, phân bón sinh học; gia công, sang chai và đóng gói thuốc bảo vệ thực vật hóa học như: thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc trừ nấm bệnh, thuốc điều hòa sinh trưởng, phân bón lá và các loại thuốc khác.

TT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
1.	Chế biến giống cây trồng	Nhân và chăm sóc giống cây nông nghiệp	013	
2.	Gia công, sang chai và đóng gói vật tư bảo vệ thực vật	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp	2021	

4. Quy mô dự án:



4. Quy mô dự án:

- Quy mô xây dựng: đầu tư xây dựng mới các hạng mục công trình phục vụ cho dự án đảm bảo các chỉ tiêu xây dựng phù hợp với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nam khu A.

- Công suất thiết kế:

+ Chế biến giống cây trồng: 3.700 tấn/năm;

+ Thuốc trừ cỏ: 3.000 tấn/năm;

+ Thuốc trừ sâu: 2.000 tấn/năm;

+ Thuốc trừ bệnh cây trồng: 1.500 tấn/năm;

+ Thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng và phân bón lá: 200 tấn/năm;

+ Thuốc trừ sâu và phân bón sinh học: 400 tấn/năm.

5. Địa điểm thực hiện dự án:

- Thuộc lô CN-06/02, Nam khu A - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

6. Diện tích mặt đất sử dụng: **16.895 m²**.

7. Tổng vốn đầu tư: **87.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Tám mươi bảy tỷ đồng), tương đương 3.782.609 USD (Bằng chữ: Ba triệu bảy trăm tám hai nghìn, sáu trăm lẻ chín đô la Mỹ); trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là 17.800.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười bảy tỷ tám trăm triệu đồng), tương đương 773.913 USD (Bằng chữ: Bảy trăm bảy ba nghìn, chín trăm mười ba đô la Mỹ), chiếm tỷ lệ 20,46% tổng vốn đầu tư.

- Vốn huy động: 69.200.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu chín tỷ, hai trăm triệu đồng), tương đương 3.008.696 USD (Bằng chữ: Ba triệu, không trăm lẻ tám nghìn, sáu trăm chín sáu đô la Mỹ).

8. Thời hạn hoạt động của Dự án: Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư lần đầu đến ngày 08/02/2063.

9. Tiến độ thực hiện Dự án:

- Thời gian hoàn thiện hồ sơ, thủ tục pháp lý: Đến Quý II/2022;

- Thời gian xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, thực hiện các giấy phép để hoạt động: Từ Quý II/2022 đến Quý II/2023;

- Thời gian tuyển dụng và đào tạo lao động, vận hành chạy thử nghiệm, hiệu chỉnh kỹ thuật: Từ Quý II/2023 đến Quý III/2023;

- Thời gian chính thức đi vào hoạt động toàn bộ dự án: Quý IV/2023.

10. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án cho đến khi dự án hoàn thành và đưa vào sử dụng (bao gồm: lập hồ sơ, các thủ tục pháp lý để được cấp phép xây dựng dự án; lựa chọn đơn vị thiết kế, phê duyệt hồ sơ thiết kế và nhà thầu thi công dự án; tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, tiến độ thực hiện dự án

và các vấn đề khác liên quan đến toàn bộ dự án) theo đúng quy định của pháp luật.

11. Các vấn đề liên quan đến việc vay nợ, phát hành bảo lãnh, huy động vốn cho dự án tại các ngân hàng, tổ chức tài chính: Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty toàn quyền thực hiện theo thẩm quyền.

Căn cứ các nội dung nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các nội dung đầu tư dự án Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật.

Trân trọng kính trình./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Văn Tùng

